

Bài 23 TÌM HIỂU CƠ QUAN HÔ HẤP (2 tiết)

I MỤC TIÊU

Sau bài học, HS sẽ:

- Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan hô hấp trên sơ đồ, hình vẽ.
- Nhận biết được chức năng của cơ quan hô hấp ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động hít vào và thở ra.
- Đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người khi cơ quan hô hấp không hoạt động.
- Nêu được sự cần thiết của cơ quan hô hấp, không có cơ quan hô hấp thì không có sự sống.

II CHUẨN BỊ

GV:

- Hình trong SGK phóng to (nếu có).
- Mô hình cơ quan hô hấp tự làm (nếu có).

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Nội dung các hình

- Hình một bạn nhỏ bịt mũi, nín thở.
- Hình cấu tạo cơ quan hô hấp: hình có chú thích (mũi, khí quản, phế quản và hai lá phổi).
- Hình bạn nhỏ đặt tay lên ngực thực hiện hít thở sâu.
- Hình thể hiện hoạt động lúc hít vào và thở ra.

2. Gợi ý các bước tổ chức dạy học

Mở đầu

GV tổ chức cho HS thực hiện động tác dùng tay bịt mũi, nín thở và đếm từ 1 đến 5, yêu cầu HS cho biết cảm giác của mình như thế nào và cho biết cơ quan nào thực hiện hoạt động đó. Qua đó, HS thấy được vai trò của cơ quan hô hấp, không có cơ quan hô hấp thì không có sự sống. Sau đó, GV dẫn dắt vào bài học.

Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

GV tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK hoặc hình phóng to nếu có (cấu tạo cơ quan hô hấp). Yêu cầu HS chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan hô hấp. Khuyến khích gọi nhiều HS thực hiện. Từ đó rút ra kết luận: Cơ quan hô hấp gồm mũi, khí quản, phế quản và hai lá phổi.

Hoạt động 2

- Hướng dẫn HS hít thở sâu: Yêu cầu từng HS đặt tay lên ngực thực hiện hít thở sâu và cho biết kích thước lồng ngực thay đổi như thế nào khi hít vào và thở ra.
- HS thực hiện hít thở sâu và rút ra nhận xét: Khi hít vào lồng ngực sẽ phồng lên, to hơn và khi thở ra lồng ngực sẽ xẹp xuống, nhỏ hơn.

Hoạt động 3

- Yêu cầu HS quan sát hình thể hiện lồng ngực lúc hít vào và thở ra, kết hợp với kết quả thực hành hít thở sâu ở hoạt động trước để xác định hình nào thể hiện hoạt động hít vào, hình nào thể hiện hoạt động thở ra và giải thích.
- GV đặt câu hỏi và yêu cầu HS thảo luận nhóm để rút ra kết luận về chức năng của cơ quan hô hấp và chỉ được đường đi của không khí khi hít vào và thở ra.
 - + Tại sao lồng ngực to hơn khi hít vào và nhỏ hơn khi thở ra?
 - + Mô tả đường đi của không khí trên hình khi hít vào và thở ra.
 - + Chức năng của cơ quan hô hấp là gì?

- HS biết được khi hít vào, lồng ngực nhận nhiều không khí (chứa nhiều khí ô-xi) nên phồng lên và trở nên to hơn. Khi thở ra, lồng ngực đẩy không khí (chứa nhiều khí các-bô-níc) ra ngoài nên xẹp xuống và nhỏ hơn. Đường dẫn khí gồm: mũi, khí quản và phế quản. Hai lá phổi có chức năng trao đổi khí.
- HS rút ra kết luận về chức năng của cơ quan hô hấp: thực hiện trao đổi khí giữa cơ thể và môi trường bên ngoài thông qua hoạt động hít vào và thở ra.
- HS đọc phần ghi nhớ của Mặt Trời.

Yêu cầu cần đạt:

- HS nêu được các bộ phận chính của cơ quan hô hấp là: mũi, khí quản, phế quản và hai lá phổi.
- Nhận biết và xác định được trên hình vẽ lồng ngực to hơn khi chúng ta hít vào và nhỏ hơn khi chúng ta thở ra và giải thích được vì sao.
- Nói được đường đi của không khí khi hít vào và thở ra, từ đó nêu được chức năng của cơ quan hô hấp ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động hít vào và thở ra.

3. Hướng dẫn về nhà

HS tìm hiểu hoạt động thực hành và vận dụng ở tiết sau.

TIẾT 2

1. Nội dung các hình

- Mô hình cơ quan hô hấp được làm từ vật liệu đơn giản.
- Hình bạn nhỏ đang thổi vào ống hút.
- Hình bạn nhỏ đang cắm viên bi định cho vào miệng và bé gái đang định ăn quả nhãn (chưa tách hạt).
- Hình chốt: anh trai nhắc nhở em gái không nên vừa ăn vừa cười.

2. Gợi ý các bước tổ chức dạy học

Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- HS quan sát mô hình (GV có thể chuẩn bị trước mô hình) và nêu các bộ phận a, b, c tương ứng với bộ phận nào của cơ quan hô hấp (a – khí quản, b – phế quản, c – phổi). Nếu có thời gian và với những HS yêu thích sáng tạo, GV có thể hướng dẫn HS làm mô hình cơ quan hô hấp từ những vật liệu đơn giản.
- Làm mô hình cơ quan hô hấp từ các vật liệu đơn giản: hai quả bóng bay, hai ống hút nước, băng dính,... GV có thể hướng dẫn các nhóm HS làm theo các bước sau:
 - + Bước 1. Cắt 2 đoạn ống hút và nối với 1 ống hút nguyên vẹn khác. Dùng băng dính cuốn chặt, được một hình chạc ba.

- + Bước 2. Dán 2 quả bóng bay vào đầu của 2 đoạn ống hút trong chạc ba, chúng ta được mô hình cơ quan hô hấp.
- Các nhóm nhận xét, bổ sung, kết luận.

Hoạt động 2 và 3

- Yêu cầu HS thổi vào đầu ống hút, trả lời các câu hỏi:
 - + Hai quả bóng thay đổi như thế nào?
 - + Hoạt động này giống với hoạt động hít vào hay thở ra?
- Từ đó yêu cầu HS khẳng định chức năng của cơ quan hô hấp.
- Tiếp theo, GV hướng dẫn HS dùng tay bóp chặt ống hút (ở dưới vị trí thổi) và thổi. Từ đó hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi trong hoạt động này.
 - + Em thấy hai quả bóng có thay đổi không?
 - + Điều gì sẽ xảy ra nếu có vật rơi vào khí quản hoặc phế quản?
- Thông qua việc thực hành và trả lời câu hỏi, GV hướng dẫn HS khẳng định lại chức năng của cơ quan hô hấp và thấy được hậu quả nếu đường dẫn khí bị tắc nghẽn.

Yêu cầu cần đạt: Vận dụng kiến thức đã học về cấu tạo của cơ quan hô hấp, HS nêu được các bộ phận của cơ quan hô hấp tương ứng với mô hình cơ quan hô hấp. Qua đó, HS mô tả được cấu tạo và chức năng của cơ quan hô hấp trên mô hình. Biết được cơ thể sẽ nguy hiểm nếu khí quản hoặc phế quản bị tắc nghẽn.

Hoạt động vận dụng

Hoạt động 1

HS quan sát hình 1, 2 và nêu cách xử lí khi gặp tình huống đó.

Hoạt động 2

- GV cho HS nêu một vài tình huống có thể dẫn đến nguy cơ bị sặc và đề xuất biện pháp phòng tránh.
 - + Vừa ăn vừa cười đùa.
 - + Nuốt vội vàng, không chú ý các loại quả có hạt như táo, nhãn,...
 - + Ngậm đồ chơi nhỏ, đồng xu,... trong miệng.
- GV cũng có thể tổ chức chia nhóm, mỗi nhóm đóng vai xử lí một tình huống. HS đóng vai theo cặp là bệnh nhân và bác sĩ. GV có thể gọi một vài cặp HS đóng vai để thấy được cách giải quyết khác nhau của HS.
- Từ đó, HS rút ra kết luận: Nhờ hoạt động thở của cơ quan hô hấp mà cơ thể chúng ta luôn có đủ khí ô-xi để sống. Nếu bị ngừng thở từ 3 đến 4 phút, con người có thể bị chết. Bởi vậy, khi bị dị vật làm tắc đường thở cần phải cấp cứu ngay lập tức. Lưu ý: cần tránh không để dị vật, thức ăn, nước uống, vật nhỏ rơi vào đường thở.

Yêu cầu cần đạt:

- Nêu được một vài tình huống có thể gây sặc thường gặp và cách phòng tránh.

- Thấy được sự nguy hiểm khi đường dẫn khí bị tắc nghẽn, từ đó đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người khi cơ quan hô hấp không hoạt động. Thấy sự cần thiết của cơ quan hô hấp (không có cơ quan hô hấp thì không có sự sống).

*** Tổng kết**

- GV tổ chức cho HS đọc và chia sẻ lời chốt của Mặt Trời.
- Yêu cầu HS quan sát hình chốt, nói những hiểu biết của mình về hình này: Hình vẽ ai? Đang làm gì? Người anh trong hình đã khuyên em điều gì? Tại sao?
(Nội dung hình vẽ hai anh em đang xem hoạt hình trên ti vi. Em bé vừa ăn bỏng ngô vừa cười, anh nhắc nhở: vừa ăn vừa cười rất dễ sặc đấy em ạ. HS liên hệ bản thân, rút ra kết luận).
- GV tổng kết lại: Không nên vừa ăn vừa cười đùa vì khi đó thức ăn có thể sẽ đi vào đường hô hấp gây tắc đường thở, nguy hiểm đến tính mạng.

3. Hướng dẫn về nhà

- Nhắc nhở HS tìm hiểu về các cách chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp.
- Có thể tự làm và giới thiệu mô hình về cơ quan hô hấp cho mọi người trong gia đình em.